

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

<b>E-ĐKC 1.1</b>	Chủ đầu tư: <i>UBND xã Ô Diên.</i> Địa chỉ: <i>Số 3 đường Phan Xích, xã Ô Diên, Hà Nội;</i>
<b>E-ĐKC 1.3</b>	Nhà thầu: _____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i>
<b>E-ĐKC 1.10</b>	Địa điểm dự án: xã Ô Diên, TP.Hà Nội
<b>E-ĐKC 1.11</b>	Ngày hợp đồng có hiệu lực: <i>Chi tiết trong thương thảo và hoàn thiện hợp đồng]</i>
<b>E-ĐKC 2.2 (i)</b>	Các tài liệu khác: Các văn bản pháp lý có liên quan đến dự án
<b>E-ĐKC 4.1</b>	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: _____ <i>[Ghi các quy định khác (nếu có)]</i>
<b>E-ĐKC 5.1</b>	Các trường hợp khác: Các văn bản pháp lý có liên quan đến dự án
<b>E-ĐKC 7</b>	Loại hợp đồng: Trọn gói
<b>E-ĐKC 8</b>	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. (1) Đối với loại hợp đồng trọn gói: giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.
<b>E-ĐKC 10</b>	10.1. Tạm ứng <i>Sau khi hợp đồng có hiệu lực và trong điều kiện Nhà nước bố trí đủ vốn, Chủ đầu tư sẽ tạm ứng thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu không vượt quá 30% giá trị hợp đồng</i> 10.2. Thanh toán Phương thức thanh toán: Chuyển khoản - Đồng tiền thanh toán: VND. - Số lần thanh toán: Chi tiết trong thương thảo và hoàn thiện hợp đồng - Thời hạn thanh toán: Chi tiết trong thương thảo và hoàn thiện hợp đồng + <i>Hợp đồng trọn gói: Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành (không yêu cầu xác nhận khối lượng hoàn thành chi tiết); bảng xác định giá trị cho những công việc phát sinh theo văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu có) có xác nhận của đại diện chủ đầu tư, đại diện tư vấn giám sát (nếu có) và đại diện nhà thầu; đề nghị thanh toán.....;</i>
<b>E-ĐKC 11</b>	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: <i>Không áp dụng.</i>
<b>E-ĐKC 12</b>	Thời gian thực hiện hợp đồng: <i>Phù hợp với E-HSĐT và kết quả hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên.</i>
<b>E-ĐKC 13.1</b>	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: <i>10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi hợp đồng căn cứ yêu cầu cụ thể của nội dung điều chỉnh.</i>

<b>E-ĐKC 13.2 (e)</b>	Các trường hợp khác: <i>Theo quy định hiện hành</i>
<b>E-ĐKC 14.2</b>	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: <i>03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư.</i>
<b>E-ĐKC 16.1</b>	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [ <i>Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT</i> ].
<b>E-ĐKC 16.2</b>	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng [ <i>Hệ thống trích xuất theo Mục 26.3 E-CDNT</i> ].
<b>E-ĐKC 16.4</b>	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: <i>Nhà thầu phải có năng lực phù hợp với các quy định hiện hành với phần công việc đảm nhận</i>
<b>E-ĐKC 17</b>	<p>- Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại.</p> <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: “Áp dụng”.</p> <p><i>Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau:</i></p> <p>a) Nhà thầu bị phạt theo mức: 0,5% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng.</p> <p>Tổng số tiền phạt không vượt quá (516.572.000 VND) 12% giá trị hợp đồng. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu.</p> <p>b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu.</p> <p><i>Chi tiết trong thương thảo và hoàn thiện hợp đồng.</i></p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: “Áp dụng”.</p> <p>- <i>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</i></p>
<b>E-ĐKC 19.1</b>	Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu: <i>Chi tiết trong thương thảo và hoàn thiện hợp đồng.</i>
<b>E-ĐKC 20</b>	Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư: <i>Chi tiết trong thương thảo và hoàn thiện hợp đồng.</i>
<b>E-ĐKC 22.2</b>	<p>Giải quyết tranh chấp: <i>Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các bên sẽ cố gắng thương lượng để giải quyết bằng biện pháp hòa giải.</i></p> <p><i>Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 28 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Trọng tài để xử lý tranh chấp theo các quy tắc của Việt Nam (hoặc Tòa án Nhân dân) theo quy định của pháp luật. Quyết định của Trọng tài (hoặc Tòa án Nhân dân) là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.</i></p> <p><i>Chi tiết trong thương thảo và hoàn thiện hợp đồng.</i></p>

<b>E-ĐKC 23.1</b>	Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định: - Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____ - Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____
-------------------	--